

Hỗ trợ DN phục hồi sản xuất, kinh doanh: Cần mở rộng chính sách tài khóa

13:31 28/10/2021

Nhiều đề xuất từ các doanh nghiệp, chuyên gia, đại diện bộ, ngành đã được nêu lên, trong đó nhấn mạnh tới các giải pháp để mở rộng hỗ trợ từ phía tài khóa như Chính phủ tăng "vay tiền" ngân hàng Trung ương, Chính phủ phát hành trái phiếu..., qua đó có nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp vượt khó khăn.



Ảnh minh họa

Doanh nghiệp cần nhất là cơ chế

Phát biểu tại Diễn đàn "Hỗ trợ giảm chi phí cho doanh nghiệp phục hồi sản xuất, kinh doanh, ông Đào Trọng Khoa, Phó chủ tịch thường trực Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam (VLA), Tổng giám đốc T&M Forwarding chia sẻ:

"Tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp ở nước ta, đặc biệt là đợt bùng phát lần thứ tư, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến các tỉnh, thành phố phía nam, đã

và đang dẫn đến những khó khăn rất lớn cho hoạt động của các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp kinh doanh vận tải và logistics.

Sản lượng dịch vụ của các doanh nghiệp logistics giảm đáng kể do tình hình kinh doanh của khách hàng gần như bị tê liệt, khách hàng giảm diện tích thuê, đề nghị giảm giá dịch vụ do không bán được hàng... Trong khi đó, chi phí cho công tác phòng chống dịch tăng. Đặc biệt, giá cước tàu tăng cùng hàng loạt các phụ phí từ hãng tàu trở thành gánh nặng tài chính lên chi phí Logistics và áp lực nên doanh nghiệp dịch vụ logistics".

Trước thực tế đó, đại diện cho các doanh nghiệp ngành logistics, ông Đào Trọng Khoa nêu đề xuất Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương, nhất là VCCI - đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp kiến nghị những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, đặc biệt là hỗ trợ cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp. Cụ thể như sau.

Thứ nhất, đề nghị các địa phương thống nhất quy định về phòng chống dịch trong hoạt động vận chuyển lưu thông hàng hoá và kiểm soát các lái xe. UBND tỉnh, thành phố nơi có các cửa khẩu quốc tế đường biển, đường hàng không phải ưu tiên phân "luồng xanh" cho vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu, không để xảy ra tình trạng chậm trễ kết nối với các chuyến tàu, máy bay đã đặt lịch, hoặc nguyên liệu không đến kịp nhà máy gây đứt gãy sản xuất.

Thứ hai, tình trạng ùn tắc ở một số cảng khu vực phía nam vừa qua cho thấy, cần thay đổi quy trình thủ tục giám sát hải quan theo hướng thuận lợi hoá thương mại, cho phép các doanh nghiệp khai báo Hải quan chung theo tỉnh, thành phố hoặc khu vực lớn hơn và đưa hàng về các địa điểm thông quan trong khu vực dưới sự giám sát của Hải quan như thông lệ của các nước Tây Âu - Bắc Mỹ sẽ làm giảm ùn tắc và quá tải cảng cửa ngõ và cũng là cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp.

Thứ ba, đề xuất giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, giảm thuế giá trị gia tăng cho doanh nghiệp logistics. Vừa qua, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 về một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19. Trong đó, giảm 30% số thuế TNDN phải nộp của năm 2021 đối với trường hợp có doanh thu năm 2021 không quá 200 tỉ đồng và doanh thu năm 2021 giảm so với doanh thu năm 2019.

Tuy nhiên, với tình hình giá cước vận tải biển tăng cao, có những tuyến tăng gấp 10 lần như thời gian vừa qua, kéo theo doanh thu của những doanh nghiệp logistics đặc biệt là doanh nghiệp vận tải quốc tế tăng theo, nhiều doanh nghiệp đến thời điểm hiện tại doanh thu đã vượt 200 tỷ. Nhưng điều này không

đồng nghĩa với lợi nhuận của doanh nghiệp tăng, ngược lại, áp lực về dòng tiền của doanh nghiệp lớn hơn rất nhiều.

Do đó, đại diện VLA kiến nghị áp dụng giảm 30% thuế TNDN linh hoạt với ngành nghề lĩnh vực, có thể “nới” quy định về doanh thu lên mức phù hợp với doanh nghiệp logistics do diễn biến tăng giá cước như đã nói ở trên.

Cùng với đó, Nghị quyết 406 quy định "Giảm 30% thuế GTGT kể từ ngày 1/11 đến hết ngày 31/12/2021 đối với các hàng hóa, dịch vụ vận tải". Tuy nhiên, quy định đã “vắng bóng” những “doanh nghiệp dịch vụ hỗ trợ vận tải”, mà thực tế doanh nghiệp vận tải khó khăn thì doanh nghiệp dịch vụ hỗ trợ đi kèm vận tải cũng khó khăn. Do đó, kiến nghị mở rộng đối tượng hỗ trợ bao gồm các “doanh nghiệp dịch vụ hỗ trợ vận tải”, chứ không đơn thuần là “doanh nghiệp vận tải” như quy định tại Nghị định 406.

Đồng thời, kiến nghị Ngân hàng Nhà nước cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ, triển khai gói tín dụng với mức lãi suất ưu đãi. Tiếp tục gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất cho doanh nghiệp, gia hạn đối với thời hạn tăng giá thuê đất phục vụ sản xuất, kinh doanh.

Thứ tư, đề nghị không áp dụng các chính sách làm tăng chi phí logistics nói chung, như chi phí vận tải, giá nhiên liệu, giá BOT, phí và các lệ phí có liên quan khác, giảm mức thu phí hạ tầng cảng biển của TP. Hải Phòng và tới đây là TP. HCM.

Để giải quyết khó khăn trong việc các hãng tàu nước ngoài tăng giá cước vận chuyển cao liên tục làm ảnh hưởng đến sản xuất, xuất nhập khẩu, đề nghị các hiệp hội ngành hàng, VLA cùng với VCCI có sự phối hợp, hợp tác với nhau và với các doanh nghiệp thành viên trong việc trao đổi thông tin về tình hình thị trường giá cước, container rỗng và hoạt động nghiệp vụ để cùng là đối tác giải quyết với các Hãng vận chuyển trong việc lưu cước, giá cước, và giảm phụ phí hàng hải.

Đề nghị các bộ, ngành quản lý như Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công Thương và Bộ Tài Chính có sự chỉ đạo hiệu quả trong việc thực thi các văn bản pháp luật như Nghị định 146 về khai báo cước phí vận chuyển đường biển của các hãng tàu container nước ngoài và hạn chế việc tăng cước vận chuyển vô kiểm tỏa (thiếu kiểm soát) như hiện nay. Đồng thời, không được tăng và có biện pháp giảm hoặc loại bỏ một số phụ phí trong 12 loại phụ phí đường biển cao như hiện nay. Đây là một vấn đề cấp bách mà các doanh nghiệp sản xuất, xuất nhập khẩu của nước ta đang yêu cầu được giải quyết.

Thứ năm, đề nghị Chính phủ có quyết sách phát triển vận chuyển vận tải biển mang thương hiệu Việt Nam. Cụ thể là phát triển đội tàu container cỡ lớn kinh doanh tuyến xa như châu Mỹ, châu Âu, đáp ứng phần nào yêu cầu chuyên chở hàng xuất nhập khẩu của Việt Nam và cũng là cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu trong nước.

Thứ sáu, đề nghị Bộ Thông tin & Truyền thông, các bộ ngành liên quan hỗ trợ các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics và các doanh nghiệp sản xuất, xuất nhập khẩu trong việc chuyển đổi số phục vụ cho hoạt động kinh doanh, nhất là phát triển thương mại điện tử xuyên biên giới.

Ông Trần Đức Minh – Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Triệu Sơn (Triso Group) cho rằng, sản xuất nông nghiệp tại Việt Nam phụ thuộc rất nhiều vào điều kiện tự nhiên và thời tiết, nên yếu tố rủi ro là rất lớn. Cùng với đó, thị trường tiêu thụ đầu ra cho các sản phẩm nông nghiệp không ổn định, người dân và doanh nghiệp thường xuyên đối mặt với tình trạng được mùa thì mất giá, mất mùa thì được giá, khiến cho người dân và doanh nghiệp vô cùng hoang mang lo lắng.

Bên cạnh những khó khăn riêng của ngành nông nghiệp, thì doanh nghiệp trong ngành còn chịu tác động mạnh mẽ và càng trở nên khó khăn khi dịch Covid-19 kéo dài, khi việc xuất khẩu nông sản bị gián đoạn, các hoạt động lưu thông hàng hoá trong nước và giữa các địa phương bị đứt gãy.

Ông Minh cũng nhấn mạnh tới những đề xuất, mà trước tiên là chính sách trợ giá sàn (quỹ bình ổn giá) với các sản phẩm nông nghiệp để doanh nghiệp yên tâm đầu tư và sản xuất, khắc phục tình trạng bấp bênh giá của các sản phẩm nông nghiệp được mùa thì mất giá như hiện nay.

Thêm vào đó, là chính sách vay vốn với ưu đãi thấp, được tiếp cận với các nguồn vay vốn dễ dàng hơn hiện tại để doanh nghiệp có vốn đầu tư ứng dụng công nghệ vào sản xuất và kinh doanh.

Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn ra phức tạp trong 2 năm qua, nên các dự án khoa học công nghệ đang triển khai bị chậm tiến độ và khó có thể hoàn thành theo tiến độ ban đầu. Vì vậy, các doanh nghiệp đề xuất các bộ lùi thời gian trả kết quả của dự án thêm 1 - 2 năm so với kế hoạch ban đầu.

Và để có nguồn nhân lực chất lượng cao, có đủ khả năng ứng dụng và phát triển nông nghiệp công nghệ cao, ông Minh đề xuất, Chính phủ có chính sách để hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành nông nghiệp thông qua việc hỗ trợ học phí, cấp học bổng cho sinh viên theo học nông nghiệp công nghệ cao hay chế biến nông sản. Đó sẽ là tiền đề cho ngành nông nghiệp Việt

Nam phát triển bền vững trong thời gian tới và tạo đà cho các doanh nghiệp nông nghiệp phát triển khi có nguồn nhân lực chất lượng.

Chính sách tài khóa phải vào cuộc

Theo ông Nguyễn Quốc Hùng, Tổng thư ký Hiệp hội Ngân hàng, ngay khi dịch bùng phát, Ngân hàng Nhà nước đã tiến hành yêu cầu các tổ chức tín dụng tạm thời chưa chuyển nhóm nợ. Sau đó là ban hành chính thức Thông tư 01/2020/TT-NHNN về việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm phí, giữ nguyên nhóm nợ hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Đồng thời đảm bảo hệ thống, đảm bảo vấn đề thanh khoản, chuyển đổi số, thanh toán thông suốt an toàn... Cùng với đó đóng góp khoảng 1.000 tỷ đồng cho quỹ vaccine phòng chống Covid-19.

Theo đó, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Thông tư là cơ sở để các tổ chức tín dụng giảm lãi suất, giảm phí dịch vụ cho các khách hàng doanh nghiệp... Kết quả đến nay, các tổ chức tín dụng đã miễn, giảm lãi cho các doanh nghiệp được khoảng 32.000 tỷ đồng. Đã có 1,7 triệu khách hàng bị ảnh hưởng được hỗ trợ với dư nợ lũy kế từ 2020 đến cuối tháng 9/2021 là 5,2 triệu tỷ đồng.

Riêng thời gian thực hiện Nghị quyết số 63/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải ngân đầu tư công và xuất khẩu bền vững những tháng cuối năm 2021 và đầu năm 2022, hệ thống ngân hàng đã hỗ trợ các doanh nghiệp đã giảm được 12.600 tỷ đồng, giảm từ tháng 7 đến nay. Chưa kể 4.000 tỷ đồng là 4 ngân hàng đã cam kết sẽ tiếp tục giảm trong đợt dịch lần thứ 4. Cùng với đó là 1.800 tỷ đồng là giảm phí cho các doanh nghiệp. Ngân hàng Nhà nước cũng thực hiện gói vay ưu đãi 0%, tuy nhiên doanh nghiệp tiếp cận còn thấp. Số doanh nghiệp được cơ cấu nợ còn thấp trong số doanh nghiệp bị ảnh hưởng.

Các tổ chức tín dụng phải loại rủi ro cho các doanh nghiệp khi được cơ cấu nợ, cùng với đó phải trích dự phòng rủi ro 30% ngay từ đầu năm 2021, do đó, việc tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp cũng gây khó cho các ngân hàng, tổ chức tín dụng.

“Tất cả những khoản nợ mà doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi Covid đã được cơ cấu nợ, đang được các tổ chức tín dụng cho vay là nợ dưới chuẩn việc xem xét cho vay mới là khó khăn với các tổ chức tín dụng. Trong điều kiện chuẩn cho vay không hạ, các tổ chức tín dụng đang cho các doanh nghiệp cho vay giữa bối cảnh hết sức đặc biệt khi doanh nghiệp doanh thu giảm, chưa biết lãi hay lỗ, tài sản đảm bảo thiếu... Cần cơ chế đặc biệt để các tổ chức tín dụng xem xét hỗ trợ doanh nghiệp!”, ông Hùng nhấn mạnh.

Cũng theo nhận định của ông Hùng, dư địa của các tổ chức tín dụng hiện đã hết hoặc còn rất nhỏ. Thực tế người dân gửi tiền vào ngân hàng đang có sự sụt giảm. Có thể thấy người dân sẽ đầu tư vào các kênh khác và các tổ chức tín dụng sẽ khó khăn trong huy động vốn.

“Trong khi đó, các tổ chức tín dụng phải cơ cấu nợ, giảm lãi vay, giảm phí cho các doanh nghiệp... vòng quay đồng tiền khó khăn hơn, tính thanh khoản của các tổ chức tín dụng cũng bị ảnh hưởng nếu không linh hoạt. Vì vậy nếu tiếp tục giảm lãi suất cho vay thì phải đi cùng giảm lãi suất huy động. Nhưng nếu giảm lãi suất huy động thì ảnh hưởng tới tính thanh khoản ... các tổ chức tín dụng đã hết dư địa, hoặc còn rất nhỏ”, ông Hùng một lần nữa cho biết khó khăn nhìn ở góc độ ngân hàng.

Về giảm phí, hiện một số tổ chức tín dụng có mức phí cao, do đó, Hiệp hội ngân hàng sẽ kêu gọi các tổ chức tín dụng giảm lãi suất cho vay và giảm phí cho các doanh nghiệp. Tuy nhiên, về tổng thể, Tổng thư ký Hiệp hội Ngân hàng cho rằng, cần chính sách đồng bộ cũng như rầy cần sự kết hợp của chính sách tài khoá và chính sách tiền tệ.

Bên cạnh đó, ông cho rằng hiện chính sách tài khoá miễn giảm thuế 30% thuế TNDN với doanh nghiệp có doanh thu dưới 200 tỷ đồng thì các tổ chức tín dụng không được hưởng. “Vấn đề là chính sách tài khoá phải vào cuộc, chính sách tiền tệ hiện bằng tiền thật của các tổ chức tín dụng, nhưng tổ chức tín dụng cũng đã hết dư địa, do đó, phải tháo gỡ”, Tổng thư ký Hiệp hội ngân hàng chia sẻ.

Ông Hùng đề xuất các giải pháp để mở rộng hỗ trợ từ phía tài khoá như Chính phủ tăng “vay tiền” ngân hàng Trung ương, Chính phủ phát hành trái phiếu qua đó có nguồn lực để hỗ trợ doanh nghiệp vượt giai đoạn khó khăn. Bên cạnh đó, các tổ chức tín dụng, ngân hàng cũng là các doanh nghiệp, do đó, mong các doanh nghiệp cùng đồng hành chia sẻ khó khăn lẫn nhau.

Về các giải pháp liên quan tới chính sách hỗ trợ cho phục hồi kinh tế, ông Nguyễn Văn Phụng Vụ trưởng Quản lý thuế Doanh nghiệp lớn, Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính đề xuất, bên cạnh giải pháp về vĩ mô, quyền kinh doanh, chi tiêu công mà doanh nghiệp có cơ hội tham gia triển khai để tăng sức lan toả; cần phải có chính sách đồng bộ, tránh tình trạng xung đột, triệt tiêu lẫn nhau, bảo đảm sự thống nhất và tính khả thi để doanh nghiệp có thể thực hiện.

“Mặt khác, cần tiếp tục kêu gọi doanh nghiệp tham gia và chia sẻ cùng Chính phủ trong việc phòng chống dịch bệnh. Đã đến lúc phải huy động nguồn lực của người dân, trong đó có sự đóng góp của doanh nghiệp”, ông Phụng nói.

Còn theo ông Đậu Anh Tuấn, Trưởng Ban pháp chế, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), để hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất, kinh doanh, cần thực hiện mạnh mẽ 2 chương trình bao gồm:

Thứ nhất, đó là nhóm thủ tục đưa dự án đầu tư vào hoạt động (đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy...).

Thứ hai, là nhóm thủ tục xuất nhập khẩu (hải quan và kiểm tra chuyên ngành). Quy mô xuất khẩu đang rất lớn nên nếu quá trình làm thủ tục này được rút ngắn, thì hiệu quả tạo ra sẽ rất lớn.

“Ngoài ra, việc thực hiện kiểm tra chuyên ngành còn phiền hà, tồn tại tình trạng chồng chéo trong kiểm tra chuyên ngành. Một mặt hàng có thể bị quản lý cùng lúc bởi nhiều Bộ ngành. Thực tế này gây nhiều phiền toái do gia tăng chi phí, thời gian tuân thủ của doanh nghiệp”, ông Tuấn nhấn mạnh.

Thái Bình